

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 366 /PGDDĐT-PCGD

Củ Chi, ngày 05 tháng 3 năm 2025

V/v đối chiếu kết quả công tác
phổ cập giáo dục mầm non
cho trẻ từ 0 đến 5 tuổi (sinh
năm 2024 đến 2019) công
nhận đạt chuẩn năm 2025

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường mầm non công lập,
ngoài công lập, Lớp trẻ độc lập; lớp mầm
non độc lập và lớp mẫu giáo đặc lập trên địa
bàn huyện.

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn tuổi và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 4904/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2019 – 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Công văn số 2298/SGDDĐT-GDMN ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Giáo dục và Đào tạo Thành phố về nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và rà soát một số điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đề nghị Hiệu trưởng các trường mầm non công lập, ngoài công lập, Lớp trẻ độc lập; lớp mầm non độc lập và lớp mẫu giáo đặc lập trên địa bàn huyện. trường mầm non công lập thực hiện nội dung đối chiếu kết quả công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 0 đến 5 tuổi (sinh năm 2024 đến 2019) công nhận chuẩn năm 2025 cụ thể như sau:

1. Nội dung Kiểm tra

- Kiểm tra hồ sơ trẻ từ 0 đến 5 tuổi (sinh năm 2024 đến 2019) hiện ra lớp và đang học năm học 2024 – 2025,
- Kiểm tra nhập dân số trẻ từ 0 tuổi đến 5 tuổi các trường mầm non công lập trên địa bàn xã, thị trấn về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho từng độ tuổi trẻ (sinh năm 2024 đến 2019) công nhận đạt chuẩn năm 2025.

+ Đối chiếu hồ sơ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 0 đến 5 tuổi và các biểu mẫu số 01/TE theo M1 PC, biểu mẫu số 01/TE theo danh sách lớp, M1 PC từng ấp, khu phố, trường và xã, thị trấn có độ tuổi từ 0-5 tuổi trẻ sinh năm 2024, 2023, 2022, 2021, 2020, 2019 công nhận năm 2025 trên danh sách dữ liệu trẻ từ 0 tuổi đến 5 tuổi của (Bộ phận thống kê; Công an; Trạm y tế) của xã, thị trấn và thực tế trẻ hiện đang học tại các trường mầm non công lập, tư thục; nhóm trẻ độc lập; lớp mầm non độc lập; lớp mẫu giáo độc lập năm học 2024 – 2025.

+ Giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục mầm non các trường mầm non công lập rà soát các trẻ từ 0 đến 5 tuổi cập nhật bổ sung, điều chỉnh chính xác đối chiếu số liệu thống kê toàn huyện.

2. Thành phần kiểm tra

- Bộ phận phổ cập giáo dục - xóa mù chữ (Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện).
- Đại diện Ban Giám hiệu và giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục mầm non các trường mầm non công lập từng xã, thị trấn.

3. Thời gian và địa điểm thực hiện

- **Thời gian:** Từ ngày 13/3/2025 đến ngày 14/3/2025.
- + Buổi sáng: từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.
- + Buổi chiều: từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút.
- **Địa điểm:** Tại Văn phòng Bộ phận PCGD – XMC thuộc Phòng Giáo dục và đào tạo huyện.

4. Lịch kiểm tra

Ngày, tháng, năm	Thời Gian	Đơn vị kiểm tra và đối chiếu hồ sơ
Thứ Năm 13/3/2025	Sáng	- Gồm hồ sơ xã Phú Mỹ Hưng, An Phú, An Nhơn Tây, Nhuận Đức và Phạm Văn Cội
	Chiều	- Gồm hồ sơ xã Thái Mỹ, Phước Thạnh và Trung Lập Hạ., Phước Hiệp và Trung Lập Thượng.
Thứ Sáu 14/3/2025	Sáng	- Gồm hồ sơ xã Tân Thạnh Đông, Hoà Phú, Tân Thạnh Tây., xã Phú Hoà Đông, Bình Mỹ. và Trung An,
	Chiều	- Gồm hồ sơ xã Tân An Hội, Phước Vĩnh An, Tân Phú Trung, Tân Thông Hội. và Thị Trấn.

5. Hồ sơ kiểm tra địa bàn xã, thị trấn

5.1. Hồ sơ công tác phổ cập giáo dục mầm non từng trường công lập

- Biểu số 01/TE Thống kê trẻ em từ 0 - 5 tuổi (sinh năm 2024 đến 2019) công nhận đạt chuẩn năm 2025 (PCGD-MN-M1).
- Mẫu số 01 Thống kê trẻ em từ 5 – 0 tuổi năm 2025 theo danh sách lớp của từng trường và theo xã (Mẫu MN-01-TE).

- Mẫu số 01 Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cho trẻ 5 tuổi năm 2025 (Mẫu MN-01-GV) của từng trường, từng xã.

- Mẫu số 01 Thống kê cơ sở vật chất phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2025 của từng trường và từng xã (Mẫu MN-01-CSVC).

- Mẫu số 02 Thống kê phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2025 của từng trường và từng xã (Mẫu MN-02).

- Mẫu số 03 Thống kê phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2025 của từng trường và từng xã (Mẫu MN-02).

- Mẫu thống kê danh sách lớp các trường mầm non công lập, ngoài công lập và các nhóm lớp.

5.2. Các loại sổ (theo mẫu năm 2023)

- Sổ (M1/PCGD) theo dõi tổng hợp phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 0 đến 5 tuổi (sinh năm 2024 đến năm 2019). Đề nghị Hiệu trưởng theo dõi, kiểm tra đầy đủ bộ sổ M1/PCGD.

Trên đây là một số nội dung kiểm tra, đối chiếu hồ sơ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ (sinh năm 2024 đến 2019) công nhận đạt chuẩn năm 2025, đề nghị Hiệu trưởng các trường mầm non công lập, ngoài công lập, lớp trẻ độc lập; lớp mầm non độc lập và lớp mẫu giáo đặc lập trên địa bàn huyện thực hiện nội dung đối chiếu kết quả công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 0 đến 5 tuổi (sinh năm 2024 đến 2019) công nhận chuẩn năm 2025 hoàn thành hồ sơ công nhận đơn vị đạt chuẩn đúng thời gian qui định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP, P.GDĐT.2. HM Luật.02.

Q. TRƯỞNG PHÒNG



Kim Văn Minh

